

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/2023/HS-ST

Ngày: 27- 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đính

Bà Lương Thị Thu An

- Thư ký phiên toà: Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Bò Đức Trọng– Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1992 tại Thanh Hóa; giới tính: N; HKTT: Thôn Tráng, thị trấn Càng N, huyện Bá T, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Nguyễn Văn Quang và mẹ bà Nguyễn Thị L; tiền án: 01 (ngày 23/9/2020, bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo Bản án số 219; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1993; địa chỉ cư trú: khu phố 2, phường Minh H, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị T1, sinh năm: 1997; địa chỉ cư trú: khu phố 2, phường Minh H, thị xã Chơn T, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” bị Toà án nhân dân quận N Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù giam. Đến ngày 17/8/2021, T chấp hành xong hình phạt trở về thôn Tráng, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá sinh sống.

Ngày 31/10/2022, thông qua mạng xã hội Facebook, T xin việc và được nhận vào làm nhân công tại cửa hàng nhôm kính “Trường Anh”, địa chỉ: Khu phố 2, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước do anh Nguyễn Văn Tr, làm chủ. T làm việc và ở tại cửa hàng nhôm kính “Trường Anh” cùng với em ruột của anh Trường là anh Nguyễn Văn N và vợ của anh N là chị Ngô Thị T1. Do không có tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh – nâu, biển số 93F1-501.75 của chị Thuỷ để bán lấy tiền tiêu xài và trả nợ. T tính toán lấy trộm Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 93F1-501.75 trước rồi sẽ nói dối tạo lý do hỏi mượn chiếc xe mô tô biển số 93F1-501.75 của chị Thuỷ để chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/11/2022, lợi dụng lúc chị Thuỷ và anh N sơ hở, T vào phòng ngủ của anh N và chị Thuỷ lục tìm lấy trộm được Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 93F1-501.75 rồi cất giấu trong người. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, T gặp anh N và nói dối là điện thoại bị hư rồi mượn xe mô tô biển số 93F1-501.75 để đi sửa điện thoại. Tin tưởng, anh N đưa chìa khoá và giao xe mô tô biển số 93F1-501.75 cho T mượn. Sau khi được giao xe, T điều khiển xe mô tô biển số 93F1-501.75 đến thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thuê chỗ ngủ. T liên lạc với anh Lý Hoàng Thương và thoả thuận bán xe mô tô biển số 93F1-501.75 cho anh Thương với giá 20.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, không thấy T quay về, anh N điện thoại cho T nhưng T không nghe máy. Do vậy, anh N và chị T1 đến Công an phường Minh Hưng trình báo vụ việc.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 07/11/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 93F1-501.75 đến khu phố 2, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để anh Thương xem xe. Khi xem xe và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, anh Thương nghi ngờ xe mô tô biển số 93F1-501.75 là do T chiếm đoạt mà có nên đã trình báo Công an phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đến đưa T về trụ sở làm việc. Tại Công an phường Tân Định, T khai nhận đã chiếm đoạt xe mô tô biển số 93F1-501.75 tại phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước nên Công an phường Tân Định đã thông báo cho Công an phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành đến tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 90/KLĐG-HĐĐGTS ngày 14/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Chơn Thành, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh – nâu, biển số 93F1-501.75 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 20.000.000 đồng.

Quá trình điều tra thu giữ và xử lý vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh - nâu, biển số 93F1-501.75 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 036200 do Công an huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước cấp ngày 24/7/2020. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Ngô Thị T1. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Thuỷ.

Về trách nhiệm dân sự: chị Ngô Thị T1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS, ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng: Điểm 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án tù 12 tháng đến 18 tháng tù giam.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội và tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Để có tiền tiêu xài, bị cáo Nguyễn Văn T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 93F1-501.75 của anh Nguyễn Văn N tại cửa hàng nhôm kính “Trường Anh” tại địa chỉ khu phố 2, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Ngày 06/11/2022, T đã lén lút lấy trộm Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 93F1-501.75 rồi cất giấu. Ngày 07/11/2022, T dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin sai sự thật là mượn xe mô tô trên của anh N để đi sửa điện thoại, làm cho anh N tin tưởng giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 93F1-501.75 cho T. Sau khi chiếm đoạt được, bị cáo T bỏ trốn và mang tài sản đi bán. Giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 20.000.000đ. Như vậy, Hành vi của Nguyễn Văn T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Cáo trạng số: 18/CT-VKS, ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã có 01 tiền án và chưa được xóa án tích nên bị cáo T có tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người không có việc làm, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngày 07/11/2022, bị cáo có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Trước đây bị cáo cũng đã bị kết án về hành vi nêu trên và cũng chưa được xóa án tích. Xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội

một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Chị Ngô Thị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[6]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 07/11/2022.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Võ Văn Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Hoài – Hồ Thị Xuân Thiều

Võ Văn Vân